

Số: 233 /KH-SYT

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 03 năm (2026-2028)

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;
- Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ về Lộ trình tăng số lượng vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021-2030;
- Các Nghị định của Chính phủ: số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của quy định về hoạt động tiêm chủng; số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Các Thông tư của Bộ Y tế: số 10/2024/TT-BYT ngày 13/06/2024 về việc ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc; số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Các Quyết định của Bộ Y tế: số 3421/QĐ-BYT ngày 28/7/2017 về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia; số 3348/QĐ-BYT ngày 03/08/2020 về việc ban hành “Hệ số sử dụng vắc xin và vật tư tiêu hao trong tiêm chủng mở rộng”; số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 về việc Ban hành hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em; số 2780/QĐ-BYT ngày 29/8/2025 về việc ban hành Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng 03 năm (2026-2028).

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng (TCMR), đảm bảo công tác tiêm chủng được triển khai an toàn, không chế hiệu quả các bệnh truyền nhiễm có vắc xin bảo vệ ở trẻ em; tiếp tục duy trì thành quả thanh toán bệnh bại liệt, loại trừ bệnh uốn ván sơ sinh trên địa bàn tỉnh.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

2.1 Chỉ tiêu tiêm chủng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ	≥90%	≥90%	≥90%
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin Lao	≥95%	≥95%	≥95%

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT-VGB-Hib	≥95%	≥95%	≥95%
4	Tỷ lệ uống vắc xin Bại liệt (OPV)	≥95%	≥95%	≥95%
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin Bại liệt (IPV)	≥95%	≥95%	≥95%
6	Tỷ lệ uống vắc xin Rota	≥95%	≥95%	≥95%
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi	≥95%	≥95%	≥95%
8	Tỷ lệ tiêm đủ mũi Uốn ván cho PNCT	≥90%	≥90%	≥90%
9	Tỷ lệ tiêm vắc xin DPT	≥95%	≥95%	≥95%
10	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi – Rubella	≥95%	≥95%	≥95%
11	Tỷ lệ tiêm vắc xin Td	≥95%	≥95%	≥95%
12	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản	≥95%	≥95%	≥95%

* Chỉ tiêu tiêm chủng vắc xin đạt theo kế hoạch đề ra với điều kiện được cung ứng đầy đủ vắc xin từ Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

2.2 Chỉ tiêu giám sát bệnh trong TCMR

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Không có vi rút bại liệt hoang dại	0 trường hợp	0 trường hợp	0 trường hợp
2	100% xã đạt tiêu chuẩn loại trừ Uốn ván sơ sinh	100% xã đạt	100% xã đạt	100% xã đạt
3	Tỷ lệ mắc Sởi	≤ 5/100.000 người	≤ 5/100.000 người	≤ 5/100.000 người
4	Tỷ lệ mắc Bạch hầu	≤ 0,1/100.000 người	≤ 0,1/100.000 người	≤ 0,1/100.000 người
5	Tỷ lệ mắc Ho gà	≤ 1/100.000 người	≤ 1/100.000 người	≤ 1/100.000 người
6	Ca Liệt mềm cấp được điều tra và lấy mẫu	≥ 1/100.000 trẻ dưới 15 tuổi	≥ 1/100.000 trẻ dưới 15 tuổi	≥ 1/100.000 trẻ dưới 15 tuổi
7	Ca nghi sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu xét nghiệm	≥ 2/100.000 người	≥ 2/100.000 người	≥ 2/100.000 người
8	Số ca chết sơ sinh được điều tra	≥2/1.000 trẻ đẻ sống	≥2/1.000 trẻ đẻ sống	≥2/1.000 trẻ đẻ sống (hoặc 100% ca chết sơ sinh được điều tra và báo cáo)

III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Thời gian: 03 năm (2026 - 2028).

2. Đối tượng

Trẻ em (bao gồm trẻ em dưới 1 tuổi; trẻ 18-24 tháng; trẻ 1-5 tuổi); trẻ 7 tuổi và phụ nữ có thai (PNCT).

- Trẻ dưới 1 tuổi: Tiêm vắc xin BCG, Viêm gan B, bOPV, IPV, DPT-VGB-Hib, Sởi, Rota.

- Trẻ em từ 1-5 tuổi: Tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản B.

- Trẻ em đủ 7 tuổi: Tiêm vắc xin Td

- Trẻ từ 18-24 tháng: Tiêm vắc xin DPT, sởi-rubella.

- Phụ nữ có thai: Tiêm vắc xin uốn ván.

- Đối tượng khác theo yêu cầu, chỉ định của Bộ Y tế.

(Căn cứ Văn bản đăng ký của các địa phương, đơn vị, đối tượng thuộc Chương trình TCMR 03 năm (2026-2028) trên địa bàn tỉnh chi tiết tại phụ lục 1 đính kèm).

3. Phạm vi, hình thức triển khai

- Triển khai tiêm chủng thường xuyên hàng tháng tại 100% Trạm y tế cấp xã, Điểm trạm và các cơ sở y tế có phòng sinh (đối với vắc xin viêm gan B sơ sinh và tiêm vắc xin BCG) trên phạm vi toàn tỉnh.

- Triển khai tiêm bù, tiêm vét các vắc xin trong Chương trình TCMR cho những trẻ chưa được tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đầy đủ trong các năm trước đó.

- Tổ chức tiêm chủng chiến dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế trong từng trường hợp cụ thể.

- Triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều vắc xin trong TCMR cho trẻ nhập học cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh.

- Giám sát các bệnh đã tiêm chủng trong chương trình TCMR tại các cơ sở y tế trên toàn tỉnh.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng. Thực hiện đúng các hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về tiêm chủng của Bộ Y tế, Cục Phòng bệnh, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương. Thường xuyên cập nhật những văn bản và hướng dẫn mới về công tác tiêm chủng

- Tăng cường sự tham gia của chính quyền các cấp, sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội, các đoàn thể để đảm bảo hoàn thành các

mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Chủ động đầu tư, hỗ trợ các nguồn lực đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị... phục vụ công tác TCMR trên địa bàn.

- Thường xuyên rà soát các đối tượng trong Chương trình, tổ chức tiêm bù mũi cho trẻ các loại vắc xin trong Chương trình TCMR.

- Tăng cường công tác giám sát, hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật giữa tuyến tỉnh đến tuyến xã, phường.

- Duy trì hoạt động của Hội đồng chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế. Tham mưu, đề xuất các biện pháp xử lý, bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về lợi ích của tiêm chủng bằng các hình thức phù hợp thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; kết hợp giữa các hình thức truyền thông qua các phương tiện truyền thống như báo, đài, tờ rơi, website... hoặc trong các hội nhóm zalo, facebook của các bà mẹ có con trong độ tuổi tiêm chủng để tuyên truyền, nhắc nhở lịch TCMR.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng, chống các bệnh truyền nhiễm tại cộng đồng, đặc biệt là lợi ích của việc thực hiện tiêm đúng lịch, đủ các loại vắc xin trong Chương trình TCMR. Khuyến cáo người dân đưa con em tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch. Tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông ở những vùng khó khăn, vùng biên giới, vùng giáp ranh biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng lõm về tiêm chủng trong các năm trước.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, cung cấp tài liệu, nội dung truyền thông về hoạt động tiêm chủng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tăng cường xây dựng chuyên đề về TCMR, đặc biệt là vắc xin mới triển khai trong TCMR, an toàn tiêm chủng, phổ biến lịch tiêm chủng cho trẻ em và phụ nữ có thai; hướng dẫn các bà mẹ theo dõi trẻ sau tiêm chủng trên các kênh thông tin đại chúng.

3. Triển khai các hoạt động chuyên môn

3.1. Xác định nhu cầu vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Nhu cầu vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028) trên địa bàn tỉnh căn cứ theo đăng ký của các địa phương, đơn vị đã được tổng hợp, rà soát và đề xuất Cục Phòng bệnh tại Văn bản số 4492/UBND-VX1 ngày 27/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh và Văn bản số 2500/SYT-NVY ngày 10/7/2025 của Sở Y tế Hà Tĩnh về việc thống nhất nhu cầu vắc xin trong TCMR 03 năm (2026-2028). Trong đó nhu cầu vắc xin hàng năm bao gồm số vắc xin sử dụng cho đối tượng thuộc Chương trình TCMR của năm và số vắc xin để tiêm bù mũi cho những đối tượng chưa được tiêm chủng, tiêm chủng chưa đủ mũi của những năm trước (*chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm*).

- Đối với 02 loại vắc xin là Phế cầu và HPV sẽ triển khai thực hiện khi có hướng dẫn của Bộ Y tế.

3.2. Đảm bảo nguồn cung ứng vắc xin, vật tư trong Chương trình TCMR

- Trên cơ sở các địa phương, đơn vị rà soát đối tượng, thời gian và định mức sử dụng của từng loại vắc xin TCMR; Sở Y tế tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt nhu cầu và gửi Bộ Y tế trước ngày 30 tháng 6 hàng năm để xây dựng kế hoạch cung ứng, sử dụng vắc xin TCMR hằng năm.

- Chỉ đạo tiếp nhận, phân bổ, điều phối các loại vắc xin TCMR giữa các đơn vị trên địa bàn, đảm bảo cung ứng đầy đủ, liên tục, kịp thời.

- Các địa phương, đơn vị chủ động thực hiện mua sắm bơm kim tiêm BCG 0,1ml, bơm kim tiêm tự khoá 0,5ml, bơm kim tiêm 5ml, hộp an toàn, vật tư tiêu hao (bông, cồn...), sổ sách, biểu mẫu tiêm chủng theo quy định, đảm bảo cung ứng đầy đủ cho các cơ sở tiêm chủng triển khai tiêm chủng thường xuyên và chiến dịch trên địa bàn.

3.3. Công tác bảo quản, cấp phát, vận chuyển và sử dụng vắc xin

- Các cơ sở tiêm chủng thường xuyên thực hiện kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng, hiệu chuẩn, kiểm định dây chuyền lạnh và các dụng cụ theo dõi nhiệt độ, đảm bảo vắc xin được bảo quản ở nhiệt độ phù hợp với từng loại vắc xin theo quy định.

- Đảm bảo việc vận chuyển vắc xin từ kho bảo quản đến điểm tiêm chủng phải được thực hiện bằng xe lạnh, hòm lạnh, phích vắc xin theo đúng quy định của Bộ Y tế.

3.4. Tổ chức tiêm chủng

- Hàng tháng, tổ chức tiêm chủng thường xuyên, duy trì theo lịch tiêm chủng của từng địa phương tại các Trạm Y tế/ Điểm trạm, thực hiện tiêm vét ngay trong tháng để đảm bảo tiến độ, chỉ tiêu kế hoạch tiêm chủng. Các cơ sở y tế có phòng sinh hàng ngày triển khai tiêm vắc xin BCG và vắc xin viêm gan B trong vòng 24 giờ sau sinh. Riêng vắc xin Td tiêm cho trẻ 7 tuổi, tổ chức tiêm chiến dịch 1 năm/lần tại các trường tiểu học, tiêm vét ở trạm y tế.

- Tăng cường rà soát đối tượng, đặc biệt đối với nhóm trẻ tại các địa phương vùng khó tiếp cận, vùng dân tộc thiểu số, bố trí các điểm tiêm chủng lưu động phù hợp để tăng khả năng tiếp cận vắc xin, tăng tỷ lệ tiêm chủng cho các nhóm trẻ này.

- Triển khai tiêm bù mũi các vắc xin trong TCMR cho đối tượng chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ mũi.

- Triển khai hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên toàn tỉnh theo Kế hoạch số 1432/KH-SYT ngày 07/05/2025 của Sở Y tế Hà Tĩnh¹. Các địa phương đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu Kế hoạch.

- Đảm bảo các điều kiện an toàn tiêm chủng theo quy định.

3.5. Tăng cường công tác an toàn tiêm chủng, theo dõi phản ứng sau tiêm và kiểm tra, giám sát hoạt động tiêm chủng

- **Giám sát công tác tiêm chủng thường xuyên và quản lý vắc xin, vật tư tiêm chủng tại tuyến tỉnh, xã:**

- + Thực hiện quản lý vắc xin, vật tư tiêm chủng theo định mức dự trữ, định mức sử dụng các loại vắc xin trong TCMR thường xuyên.

¹ Kế hoạch số 1432/KH-SYT ngày 07/5/2025 của Sở Y tế Hà Tĩnh về triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học.

+ Giám sát công tác quản lý, bảo quản và vận chuyển vắc xin tại tuyến tỉnh, xã; kiểm tra, giám sát việc sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng tuyến tỉnh, xã định kỳ (3 tháng/1 lần) và đột xuất.

+ Giám sát tổ chức buổi tiêm chủng tại xã, phường và các Bệnh viện, Trung tâm Y tế có phòng sinh nhằm nâng cao chất lượng tiêm chủng; chú trọng công tác khám phân loại, chỉ định tiêm chủng và tư vấn cho các bà mẹ về theo dõi phản ứng sau tiêm chủng theo các quy định hiện hành.

+ Trạm Y tế báo cáo hàng tháng theo quy định về tình hình sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng theo quy định và định kỳ 3 tháng/1 lần, để có kế hoạch điều chỉnh khi hệ số vượt quá mức quy định.

- Giám sát phản ứng sau tiêm chủng:

+ Củng cố hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng tại tất cả các tuyến. Kịp thời phát hiện, phân loại và xử lý các phản ứng sau tiêm ngay tại cơ sở tiêm chủng; chuyển người bị tai biến nặng sau tiêm chủng trong trường hợp vượt quá khả năng đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gần nhất và báo cáo Sở Y tế theo Thông tư số 34/2018/TT-BYT của Bộ Y tế.

+ Kịp thời tổ chức điều tra, Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến sau tiêm chủng. Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông báo cho gia đình người bị tai biến nặng về nguyên nhân gây tai biến, đồng thời báo cáo Bộ Y tế về nguyên nhân tai biến nặng sau tiêm chủng. Thực hiện việc dùng sử dụng lô vắc xin có liên quan trên địa bàn tỉnh nếu xác định nguyên nhân tai biến do chất lượng vắc xin. Tham mưu với cấp có thẩm quyền bồi thường các trường hợp sử dụng vắc xin trong Chương trình bị tai biến nặng theo quy định hiện hành.

3.6. Tăng cường giám sát các bệnh có vắc xin trong TCMR

- Thực hiện tốt công tác giám sát các bệnh có thể dự phòng bằng vắc xin đang triển khai trong Chương trình TCMR: Phát hiện sớm, cập nhật đầy đủ và kịp thời thông tin các trường hợp bệnh lên Hệ thống quản lý ca bệnh theo quy định của Bộ Y tế; tổng hợp dữ liệu và thực hiện báo cáo (thường kỳ và đột xuất) theo quy định

- Theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện việc giám sát các bệnh có vắc xin trong TCMR; tổng hợp dữ liệu, báo cáo thường kỳ và đột xuất để đánh giá hiệu quả triển khai tiêm vắc xin trên cơ sở đó tham mưu đề xuất bổ sung kế hoạch tiêm bổ sung, tiêm vét (nếu cần) đảm bảo theo đúng các quy định. Các biện pháp phòng chống, thanh toán, loại trừ bệnh truyền nhiễm có vắc xin trong chương trình TCMR theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

3.7. Công tác thống kê, báo cáo và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý số liệu tiêm chủng

- Củng cố, thống nhất các mẫu biểu, sổ sách số liệu báo cáo trong TCMR từ tuyến tỉnh đến tuyến xã. Hướng dẫn, hỗ trợ phân tích số liệu thống kê tiêm chủng đối với tuyến dưới.

- Cập nhật kịp thời, đầy đủ số liệu tiêm chủng, vắc xin trên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia theo đúng quy định.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tiêm chủng như: Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia, phần mềm quản lý dây chuyền lạnh, App Sổ tiêm chủng gia đình, thực hiện báo cáo hoạt động tiêm chủng bằng văn bản và bằng Hệ thống quản lý Thông tin tiêm chủng Quốc gia.

3.8. Nâng cao chất lượng nhân lực TCMR

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, an toàn tiêm chủng, bảo quản, vận chuyển vắc xin, sử dụng thành thạo phần mềm quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia cho cán bộ y tế thuộc mạng lưới TCMR tại các cơ sở y tế công lập và tư nhân.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các tuyến, đặc biệt tuyến y tế cơ sở trong hoạt động giám sát các ca bệnh có vắc xin phòng bệnh. Kiểm tra, công tác quản lý, bảo quản, sử dụng vắc xin, hệ thống dây chuyền lạnh, ghi chép sổ sách, báo cáo; hoạt động triển khai Chương trình tại các cơ sở tiêm chủng vào các buổi tiêm chủng thường xuyên và chiến dịch; hỗ trợ các đơn vị sử dụng Hệ thống phần mềm quản lý thông tin Tiêm chủng Quốc gia.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác TCMR.

V. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

1. Kinh phí Trung ương

Đảm bảo nguồn vắc xin và các hoạt động trong Chương trình TCMR quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/0/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

2. Kinh phí địa phương

Chi phí cho các hoạt động triển khai kế hoạch tại địa phương (tập huấn, truyền thông, in ấn biểu mẫu, báo cáo, vận chuyển và bảo quản vắc xin, kiểm tra giám sát, mua sắm vật tư tiêm chủng: bơm kim tiêm, hộp an toàn...) do các địa phương đảm bảo, trừ kinh phí tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 .

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp Y - Sở Y tế

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trực thuộc xây dựng và triển khai các hoạt động tiêm chủng theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện theo đúng quy định, hướng dẫn về chuyên môn của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Chương trình TCMR trên địa bàn tỉnh đảm bảo thực hiện theo kế hoạch theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Căn cứ đề xuất nhu cầu vắc xin của các địa phương, đơn vị, Phòng Nghiệp vụ Y có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tổng hợp và tham mưu lãnh đạo Sở Y tế trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt nhu cầu vắc xin trong Chương trình TCMR hàng năm trên địa bàn và gửi về Bộ Y tế theo quy định tại Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/2/2024 của Chính phủ.

- Chỉ đạo các Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế trên địa bàn tỉnh tổ chức cấp cứu và xử trí kịp thời, phù hợp với các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

- Triển khai các hoạt động thanh kiểm tra, giám sát hoạt động tiêm chủng theo quy định

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế

- Tham mưu cho lãnh đạo Sở Y tế trình UBND tỉnh bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

- Hướng dẫn và cấp kinh phí các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng theo Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng (nếu có).

3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Là cơ quan đầu mối, tham mưu Sở Y tế triển khai các hoạt động TCMR trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình TCMR đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Báo cáo kết quả TCMR toàn tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông tăng cường tuyên truyền, vận động người dân có trẻ trong độ tuổi TCMR, phụ nữ có thai tích cực tham gia tiêm vắc xin phòng bệnh, đúng lịch, đủ liều.

- Hướng dẫn chuyên môn, chỉ đạo, đôn đốc công tác tiêm chủng trên địa bàn. Thực hiện tiếp nhận, bảo quản, phân bổ, điều chuyển vắc xin, vật tư tiêm chủng, các thiết bị dây chuyền lạnh từ Bộ Y tế tới các đơn vị trong ngành. Tăng cường công tác điều tra, giám sát, phát hiện các loại dịch bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh, xử lý kịp thời, không để dịch bệnh lây lan.

- Phối hợp với các phòng chức năng liên quan của Sở Y tế trong việc tổ chức kiểm tra, giám sát trước, trong và sau tiêm chủng vắc xin tại các địa phương, đơn vị.

4. Bệnh viện đa khoa, Trung tâm Y tế

- Tiếp tục tổ chức tốt việc tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh và vắc xin phòng Lao (BCG) cho các trẻ sinh tại bệnh viện.

- Phối hợp tốt trong công tác thông tin, báo cáo và điều trị các bệnh truyền nhiễm trong chương trình TCMR.

- Sẵn sàng cấp cứu, xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng bao gồm các trường hợp do tuyến dưới chuyển lên.

- Thực hiện công tác báo cáo kết quả tiêm chủng theo quy định.

5. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với cơ quan y tế địa phương triển khai rà soát trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học để tổ chức tiêm vắc xin, tiêm bù cho trẻ chưa được tiêm hoặc tiêm chưa đầy đủ các loại vắc xin trong Chương trình TCMR.

- Phối hợp với ngành y tế tiếp tục đẩy mạnh hoạt động y tế trường học; triển khai khám, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh dịch truyền nhiễm, đồng thời tổ chức khoanh vùng, dập dịch theo đúng hướng dẫn để hạn chế lây lan trong các cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong các cơ sở giáo dục, phổ biến lợi ích của việc thực hiện tiêm các loại vắc xin phòng bệnh truyền nhiễm ở trẻ em, đặc biệt là các loại vắc xin có trong Chương trình TCMR đối với lứa tuổi mầm non và tiểu học.

6. Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với các đơn vị y tế tổ chức tuyên truyền, phổ biến việc triển khai thực hiện kế hoạch TCMR giai đoạn 03 năm (2026-2028) trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh, hệ thống truyền thanh cơ sở tập trung tuyên truyền về lợi ích, ý nghĩa của việc tiêm chủng để người dân nâng cao biết, tích cực tham gia tiêm chủng phòng bệnh. Chủ động phòng ngừa và kịp thời xử lý các trường hợp đưa tin sai sự thật về công tác tiêm chủng, gây hoang mang dư luận. Trong đó chú trọng đến công tác tuyên truyền về triển khai vắc xin mới trong Chương trình TCMR (nếu có).

7. Đề nghị UBND các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch TCMR 03 năm (2026-2028) trên địa bàn và tổ chức triển khai kế hoạch đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Bố trí nguồn kinh phí ngân sách để triển khai thực hiện các hoạt động trong chương trình TCMR trên địa bàn theo quy định về phân cấp ngân sách địa phương hiện hành.

- Chỉ đạo các đơn vị, cơ quan liên quan phối hợp với ngành y tế tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho giáo viên, học sinh và phối hợp tổ chức tiêm vắc xin, triển khai các hoạt động tiêm chủng trên địa bàn đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Chỉ đạo hệ thống đài truyền thanh các xã, phường tuyên truyền lợi ích TCMR, theo dõi các phản ứng sau tiêm một cách thường xuyên, đầy đủ, kịp thời. Đưa các chỉ tiêu TCMR vào Nghị quyết phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Chỉ đạo Trạm Y tế:

- + Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu, yêu cầu, tiến độ, an toàn, hiệu quả.

- + Là đầu mối triển khai các hoạt động chuyên môn trong công tác tiêm chủng và triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn trong tiêm chủng trên địa bàn.

- + Thường xuyên theo dõi việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu chuyên môn và tổng hợp báo cáo tháng và báo cáo định kỳ theo quy định cho tuyến trên.

- + Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về tác dụng, lợi ích, đối tượng, lịch tiêm chủng của các loại vắc xin để người dân hiểu và đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

- + Thường xuyên giám sát để kịp thời phát hiện, ghi nhận và điều tra phản ứng sau tiêm chủng.

+ Cập nhật đầy đủ thông tin lên Hệ thống thông tin Tiêm chủng quốc gia.
Báo cáo kết quả tiêm chủng hàng tháng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
 - Cục Phòng bệnh;
 - Viện VSDTTU;
- } (để báo cáo)
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
 - Các phòng chức năng Sở;
 - Các Sở: GD&ĐT, VH-TTDL (để phối hợp);
 - UBND các xã, phường (để chỉ đạo);
 - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
 - Các BVĐK, TTYT trong tỉnh;
 - Trạm Y tế các xã, phường;
 - Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Đức

PHỤ LỤC 1**Đối tượng thuộc Chương trình TCMR 3 năm (2026-2028)***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày / /2026 của Sở Y tế)*

Đối tượng	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
Trẻ < 1 tuổi	17.067	17.307	17.478
Trẻ 1 tuổi	16.822	17.090	17.250
Trẻ 18 tháng	16.845	17.246	17.400
Trẻ 2 tuổi	17.565	17.621	17.685
Trẻ 7 tuổi	23.504	24.838	23.970
Phụ nữ có thai	16.092	16.264	19.569

PHỤ LỤC 2

Nhu cầu vắc xin trong Chương trình TCMR 3 năm (2026-2028)
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày / /2026 của Sở Y tế)

STT	Loại vắc xin	Nhu cầu vắc xin		
		Năm 2026 <i>(nhu cầu 6 tháng cuối năm)</i>	Năm 2027	Năm 2028
1	Viêm gan B (liều)	8.570	15.842	16.186
2	BCG (liều)	16.440	31.210	31.820
3	DPT-VGB-Hib (liều)	23.558	44.122	45.129
4	OPV (liều)	36.280	67.420	68.300
5	IPV (liều)	24.460	43.540	44.250
6	Rota (liều)	17.339	33.490	34.015
7	Sởi (liều)	15.490	30.110	30.330
8	Sởi-Rubella (liều)	15.360	30.270	30.640
9	VNNB (ml)	29.005	55.340	57.125
10	DPT (liều)	23.840	44.260	45.260
11	Td (liều)	22.580	28.324	29.790
12	Uốn ván (liều)	27.890	53.410	50.750